

Quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể trong pháp luật dân sự Việt Nam : Luận văn ThS / Bùi Thị Thanh Thảo ; Nghd. : PGS.TS. Hà Thị Mai Hiền . - H. : Khoa Luật, 2006 . - 116 tr. + CD-ROM

1. Lý do chọn đề tài

Các quyền nhân thân của cá nhân không phải là vấn đề mới mẻ trong pháp luật cũng như trong lĩnh vực nghiên cứu. Song cùng với sự phát triển của cuộc sống và khoa học kỹ thuật hiện đại ngày càng có nhiều quyền của con người đòi hỏi phải có sự ghi nhận và bảo đảm thực hiện bằng pháp luật dân sự nhằm đảm bảo tốt nhất các quyền con người. Bộ luật dân sự 2005 ra đời đã ghi nhận trong đó rất nhiều những sửa đổi, bổ sung quan trọng, đặc biệt là phần quy định về các quyền nhân thân. Trong đó mảng quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể có nhiều sửa đổi, bổ sung nhất. Những vấn đề về quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể đã và chưa được Bộ luật dân sự 2005 điều chỉnh hiện nay vẫn còn tồn tại nhiều ý kiến quan điểm khác nhau đặt ra cho hoạt động nghiên cứu lập pháp những nhiệm vụ mới.

Hơn nữa, việc nghiên cứu các quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể và bảo vệ các quyền này theo quy định của pháp luật dân sự có ý nghĩa rất quan trọng trong hoạt động thực tiễn.

Chính từ những lý do trên đây, chúng tôi đã quyết định chọn vấn đề “*Quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể trong pháp luật dân sự Việt Nam*” làm đề tài luận văn của mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Đối với Việt Nam hiện nay, vấn đề quyền nhân thân của cá nhân vẫn là vấn đề còn nhiều mới mẻ, phức tạp.

Cho đến nay chúng ta đã tổ chức được khá nhiều các cuộc hội thảo, tọa đàm trong nước cũng như quốc tế liên quan đến Bộ luật dân sự nói chung và quyền nhân thân nói riêng. Trong đó phải kể đến như: Hội thảo quyền nhân thân và bảo vệ quyền nhân thân bằng pháp luật dân sự do Nhà pháp luật Việt Pháp tổ chức tại Hà Nội các ngày 24, 25, 26 tháng 11 năm 1997; Hội thảo Bộ luật dân sự sửa đổi do Nhà pháp luật Việt Pháp tổ chức tại Hà Nội từ ngày 25 đến ngày 28 tháng 8 năm 2003; các cuộc hội thảo của các chuyên gia pháp lý trong nước về dự thảo Bộ luật dân sự 2005 trong đó vấn đề quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể được đề cập và nghiên cứu trên nhiều phương diện khác nhau... Ngoài ra chúng ta cũng có các bài báo, bài viết đăng trên các báo và tạp chí chuyên ngành nghiên cứu về vấn đề này. Tuy nhiên có một điểm dễ nhận thấy là những bài viết về vấn đề quyền nhân thân nói chung và quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể nói riêng còn rất ít và chủ yếu mới chỉ đề cập đến khía cạnh bảo vệ quyền nhân thân. Hầu như chưa có một công trình khoa học lớn nào đi sâu nghiên cứu vấn đề này.

Vì vậy, người viết hy vọng luận văn của mình sẽ là một trong những công trình đầu tiên nghiên cứu tổng quát và chuyên sâu một lĩnh vực quan trọng của quyền nhân thân - quyền nhân thân của cá

nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể; ở cả khía cạnh nội dung và cơ chế bảo vệ quyền theo quy định của pháp luật dân sự Việt Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Như đã trình bày ở trên, quyền nhân thân của cá nhân là một mảng đề tài rất rộng. Trong phạm vi luận văn này, chúng tôi chỉ lấy các quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể được quy định trong pháp luật dân sự Việt Nam hiện hành làm đối tượng nghiên cứu chính.

4. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận của luận văn là hệ thống quan điểm của Chủ nghĩa Mác- Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Cơ sở phương pháp luận của luận văn là Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, kết hợp với một số phương pháp khoa học khác như phân tích, tổng hợp, so sánh. Trong luận văn chúng tôi chủ yếu sử dụng phương pháp phân tích, đánh giá.

5. Ý nghĩa và mục đích của luận văn

Với luận văn này, chúng tôi chỉ hy vọng sẽ đem đến cho người đọc một cái nhìn tương đối khái quát và tổng hợp về một mảng rất nhỏ trong nội dung các quyền nhân thân được pháp luật dân sự điều chỉnh, đó là quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể. Đồng thời đem đến cho người đọc những hiểu biết và nhận thức đúng đắn về bảo vệ những quyền này trong giai đoạn hiện nay.

6. Kết cấu của luận văn

Luận văn được kết cấu gồm 3 chương như sau:

Chương 1: Cơ sở lý luận về quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể

Chương 2: Nội dung của pháp luật dân sự Việt Nam hiện hành về các quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể

Chương 3: Bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể bằng pháp luật dân sự ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

PHẦN NỘI DUNG

Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUYỀN NHÂN THÂN CỦA CÁ NHÂN ĐỐI VỚI TÍNH MẠNG, SỨC KHOẺ, THÂN THỂ.

Trong chương này, chúng tôi chủ yếu tập trung nghiên cứu các vấn đề lý luận cơ bản nhất về quyền nhân thân nói chung và quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể nói riêng.

Chương 1 được kết cấu với ba phần:

1.1 Khái quát chung về quyền nhân thân của cá nhân

Trong phần này chúng tôi đi vào phân tích ba vấn đề cơ bản liên quan đến quyền nhân thân của cá nhân bao gồm: Khái niệm, đặc điểm và phân loại.

1.1.1 Khái niệm quyền nhân thân của cá nhân

Khái niệm quyền nhân thân được xem xét, phân tích ở các góc độ:

- Quyền nhân thân là một bộ phận của quan hệ pháp luật dân sự về nhân thân;
- Quyền nhân thân là một loại quyền trong hệ thống các quyền nói chung.

Đồng thời, chúng tôi cũng phân tích một số quan điểm nghiên cứu khác nhau định nghĩa về quyền nhân thân. Trên cơ sở đó có thể đưa ra định nghĩa về quyền nhân thân như sau: “*Quyền nhân thân của cá nhân là quyền dân sự ghi nhận và bảo vệ các quyền của cá nhân đối với các giá trị nhân thân của mình trong quan hệ dân sự; gắn liền với mỗi cá nhân và không thể chuyển giao cho người khác, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác*”

1.1.2 Đặc điểm quyền nhân thân của cá nhân

Trong phần này, chúng tôi phân tích các đặc điểm của quyền nhân thân trên cơ sở đặt chúng trong mối tương quan với các quyền về tài sản bởi vì đây là hai nhóm quyền chính của quyền dân sự đồng thời giữa chúng có những điểm khác biệt rất căn bản.

Các đặc điểm của quyền nhân thân gồm:

1.1.2.1 Mọi cá nhân đều bình đẳng về quyền nhân thân.

1.1.2.2 Quyền nhân thân của cá nhân có tính chất phi tài sản

1.1.2.3. Quyền nhân thân của cá nhân không thể được đền bù ngang giá khi bị vi phạm.

1.1.2.4 Quyền nhân thân của cá nhân không thể bị định đoạt

1.1.2.5 Quyền nhân thân của cá nhân là một loại quyền dân sự tuyệt đối.

1.1.3 Phân loại quyền nhân thân của cá nhân

Quyền nhân thân được phân loại dựa trên hai tiêu chí cơ bản: Dựa vào tính chất của quyền nhân thân và dựa vào đối tượng quyền (các giá trị nhân thân được pháp luật thừa nhận).

1.1.3.1 Căn cứ vào tính chất

Căn cứ vào tính chất, quyền nhân thân được chia làm hai loại:

* Quyền nhân thân mang tính tài sản (hay còn gọi là quyền nhân thân gắn với tài sản)

* Quyền nhân thân không mang tính tài sản (quyền nhân thân không gắn với tài sản)

1.1.3.2 Căn cứ vào đối tượng

Căn cứ vào đối tượng, quyền nhân thân có thể được xếp thành các nhóm:

* Nhóm quyền nhân thân liên quan đến căn cước của cá nhân

* Nhóm quyền nhân thân liên quan đến tính mạng, sức khỏe, thân thể

* Nhóm quyền nhân thân liên quan đến quan hệ gia đình

* Nhóm quyền nhân thân liên quan đến các yếu tố tinh thần của cá nhân

* Nhóm quyền nhân thân liên quan đến tự do của cá nhân

* Nhóm quyền nhân thân liên quan đến các yếu tố sở hữu trí tuệ.

1.2 Khái niệm, đặc điểm, nội dung của quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể

Trên cơ sở những vấn đề lý luận chung về quyền nhân thân của cá nhân đã được phân tích tại phần 1.1, phần 1.2 này sẽ đi vào phân tích những vấn đề lý luận cơ bản nhất liên quan đến nhóm quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể – là đối tượng nghiên cứu chính của luận văn.

1.2.1 Khái niệm

Trên cơ sở khái niệm quyền nhân thân của cá nhân, có thể định nghĩa quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể như sau: *“Quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể là quyền dân sự ghi nhận và bảo vệ các quyền của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể của mình và không thể chuyển giao cho người khác”*.

1.2.2 Đặc điểm

Quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể là một loại quyền nhân thân, bởi vậy nó mang đầy đủ các đặc điểm của nhóm quyền này. Song với tư cách là một nhóm quyền bảo vệ các giá trị nhân thân khá đặc biệt, các Quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể cũng có một số đặc điểm riêng.

* *Thứ nhất*, vì loại quan hệ nhân thân này ghi nhận một loại giá trị nhân thân rất đặc biệt đó là tính mạng, sức khỏe, thân thể nên loại quyền nhân thân này chỉ có thể là quyền của cá nhân và không thể chuyển giao cho người khác.

* *Thứ hai*, Nhóm quyền nhân thân này chịu ảnh hưởng của nhiều lĩnh vực khác nhau trong đời sống xã hội như tâm lý xã hội, y học, môi trường...

* *Thứ ba*, khi nhóm quyền này bị vi phạm thì việc khôi phục là hầu như không thể thực hiện được.

* *Thứ tư*, Hầu hết các quyền nhân thân trong nhóm này đều là những quyền nhân thân có điều kiện.

1.2.3 Nội dung

Nội dung của nhóm quyền này được phân tích ở hai khía cạnh đối tượng quyền (những giá trị nhân thân được pháp luật ghi nhận và bảo vệ) là tính mạng, sức khỏe, thân thể của cá nhân và cách thức ghi nhận quyền. Trên cơ sở nội dung quyền người ta có thể phân loại các loại quyền nhân thân trong nhóm quyền này.

1.3 Quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể trong pháp luật Việt Nam qua các giai đoạn phát triển.

Trong phần này chúng tôi sẽ khảo sát các quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến quyền của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể qua từng giai đoạn lịch sử cụ thể trên cơ sở phân tích, đánh giá những đặc điểm đặc trưng của từng thời kỳ. Trong phần này, chúng tôi chia thành ba giai đoạn như sau:

1.3.1 Giai đoạn trước 1945

Đặc điểm đặc trưng của pháp luật giai đoạn này là nền pháp luật không bình đẳng, dẫn đến nét đặc trưng của các quy định pháp

luật về bảo vệ quyền của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể thời kỳ này.

1.3.2 Giai đoạn từ 1945 đến trước khi ban hành Bộ luật dân sự 2005.

Giai đoạn này mặc dù đã có những văn bản pháp luật cơ bản điều chỉnh vấn đề này song vẫn còn những hạn chế nhất định:

- *Thứ nhất*, pháp luật giai đoạn này thiếu những quy định để điều chỉnh các vấn đề mới phát sinh trong xã hội.

- *Thứ hai*, những quy định có liên quan đến vấn đề này qua thời gian áp dụng đã thể hiện nhiều bất cập, không đáp ứng được yêu cầu và đòi hỏi của xã hội.

1.3.3 Bộ luật dân sự 2005 và các quy định về quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể

Trong phần này, chúng tôi phân tích các nội dung cụ thể:

1.3.3.1 Hoàn cảnh ra đời của Bộ luật dân sự 2005

1.3.3.2 Một số quan điểm lập pháp liên quan đến các quy định về quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể của cá nhân trong Bộ luật dân sự 2005

CHƯƠNG 2: NỘI DUNG CỦA PHÁP LUẬT DÂN SỰ VIỆT NAM HIỆN HÀNH VỀ CÁC QUYỀN NHÂN THÂN CỦA CÁ NHÂN ĐỐI VỚI TÍNH MẠNG, SỨC KHOẺ, THÂN THỂ.

Chương 2 là chương trọng tâm của luận văn. Trong chương này chúng tôi sẽ đi vào phân tích các quy định của pháp luật dân sự hiện hành và các văn bản pháp lý chuyên ngành có liên quan quy định về các quyền nhân thân thuộc nhóm quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể. Đồng thời trong mỗi phần, chúng tôi đều có sự so sánh, bình luận các quan điểm lập pháp khác nhau

xung quanh vấn đề cần phân tích, từ đó đưa ra quan điểm cá nhân và các kiến nghị của mình với từng nội dung quyền cụ thể.

Cơ cấu của chương 2 bao gồm các nội dung sau:

2.1 Quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, thân thể

Để tìm hiểu nội dung quyền này theo quy định của pháp luật dân sự Việt Nam hiện hành, chúng tôi đi vào phân tích các nội dung cụ thể sau:

2.1.1 Khái quát chung

Trong phần này chúng tôi tập trung phân tích những nét khái quát chung nhất về:

- Cơ sở quy định quyền;
- Những khái niệm, phạm trù có liên quan...

2.1.2 Nội dung quyền

Trong phần này chúng tôi phân tích Quyền được đảm bảo an toàn tính mạng, sức khỏe, thân thể của cá nhân thể hiện ở ba nội dung chủ yếu:

2.1.2.1 Quyền bất khả xâm phạm cơ thể.

Quyền bất khả xâm phạm cơ thể là nội dung đầu tiên của quyền này. Nội dung quyền bất khả xâm phạm cơ thể của cá nhân được phân tích ở hai khía cạnh: Nguyên tắc chung và các trường hợp ngoại lệ.

a. Nguyên tắc chung:

Về nguyên tắc chung cơ thể con người là bất khả xâm phạm.

b. Các trường hợp ngoại lệ:

Cơ thể con người vẫn có thể được “xâm phạm” một cách hợp pháp - các trường hợp ngoại lệ - bao gồm:

- *Thứ nhất* là sự xâm phạm được thực hiện vì lợi ích của chính bản thân người bị xâm phạm

- *Thứ hai* là trường hợp xâm phạm vào cơ thể một người vì lợi ích tốt đẹp hơn cho người khác

- *Thứ ba* là trường hợp xâm phạm vào cơ thể một người vì lợi ích chung

2.1.2.2 Quyền chấp thuận của cá nhân

Nội dung quyền này được phân tích ở ba khía cạnh:

a. Nguyên tắc chung

Về nguyên tắc mọi sự can thiệp vào cơ thể của một người đều phải hỏi ý kiến và phải có sự đồng ý của người bị can thiệp được thể hiện khi cá nhân còn sống và được bảo lưu cả khi cá nhân đó chết.

- Đối với cơ thể sống

- Đối với thi thể của người đã chết

b. Các trường hợp ngoại lệ

Trong một số trường hợp đặc biệt, vì lợi ích tốt đẹp hơn của người bị tác động, của người khác hoặc vì lợi ích chung, cơ thể của một người vẫn có thể bị “xâm phạm” mà không buộc phải có sự đồng ý của người đó. Các trường hợp ngoại lệ của nguyên tắc này được phân tích đối với cả hai đối tượng:

- Đối với cơ thể người sống

- Đối với thi thể của người đã chết

c. Các trường hợp hạn chế quyền

Trên cơ sở nguyên tắc “cơ thể con người là không thể định đoạt” - bản thân con người không phải là chủ sở hữu của cơ thể mình, vì vậy không phải bất kỳ hành vi nào tác động vào cơ thể mình cá nhân cũng có quyền tự định đoạt. Chính nguyên tắc này làm hạn chế quyền của cá nhân trong việc tự do định đoạt cơ thể mình.

2.1.2.3 Nghĩa vụ tôn trọng quyền bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khoẻ, thân thể của cá nhân

Tương ứng với quyền của chủ thể này là nghĩa vụ tôn trọng quyền của chủ thể khác. Đây cũng là một nội dung của quyền được bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe, thân thể của cá nhân trong pháp luật dân sự Việt Nam.

2.2 Quyền hiến bộ phận cơ thể; hiến bộ phận cơ thể, hiến xác sau khi chết; quyền nhận bộ phận cơ thể.

Cùng với sự ra đời của Bộ luật dân sự 2005, lần đầu tiên các quyền của cá nhân liên quan đến việc hiến và nhận bộ phận cơ thể, hiến xác được chính thức quy định với tư cách là quyền dân sự của công.

2.2.1 Những vấn đề chung

2.2.1.1 Cơ sở quy định

* *Thứ nhất* là xuất phát từ thực trạng và nhu cầu bức thiết và thực tiễn Việt Nam về việc ghép mô, tạng trong thời gian qua

* *Thứ hai* là xuất phát từ xu hướng chung của các nước trên thế giới.

2.2.1.2 Các nguyên tắc chung

Cùng với sự phát triển của hoạt động hiến, ghép mô và bộ phận cơ thể con người, một hệ thống các nguyên tắc liên quan đến vấn đề này đã được xây dựng và trở thành nguyên tắc chung trên toàn thế giới như Nguyên tắc tôn trọng tính toàn vẹn cơ thể; Nguyên tắc chết não; Nguyên tắc có sự đồng ý của người cho; Nguyên tắc bảo đảm an toàn y tế; Nguyên tắc vô danh của người cho và người nhận; Nguyên tắc miễn phí đối với việc cho, nhận mô, bộ phận cơ thể người... Trong pháp luật Việt Nam, hệ thống các nguyên tắc này bao gồm:

a. Nguyên tắc tự nguyện

Nguyên tắc này xuất phát từ nguyên tắc về tính bất khả xâm phạm của cơ thể con người. Sự tự nguyện này được thể hiện ở hai khía cạnh:

- *Thứ nhất* là cá nhân hoàn toàn tự nguyện thể hiện ý chí của mình về việc cho mô, bộ phận cơ thể của mình khi còn sống hoặc hiến xác, bộ phận cơ thể sau khi chết.

- *Thứ hai*, người đã quyết định hiến mô, bộ phận cơ thể mình có thể thay đổi và từ bỏ ý nguyện của mình bất cứ lúc nào và quyết định thay đổi đó được chấp nhận vô điều kiện.

b. Nguyên tắc phi lợi nhuận

Nguyên tắc này xuất phát từ nguyên tắc cơ thể con người là không thể bị định đoạt.

Nguyên tắc này được thể hiện ở chỗ, trong mọi trường hợp hiến tạng mô, bộ phận cơ thể sẽ không có việc đền bù tài chính trực tiếp cho người cho

c. Nguyên tắc vô danh của người cho và người nhận

Nguyên tắc này được quy định nhằm tránh trường hợp có sự trao đổi mang tính chất thương mại giữa người cho và người nhận cũng như một số vấn đề nhạy cảm có thể phát sinh từ việc hiến, nhận mô, bộ phận cơ thể.

2.2.2 Quyền hiến bộ phận cơ thể

Nguyên tắc này được xây dựng trên một quan điểm chung thống nhất không chỉ ở Việt Nam mà ở nhiều nước trên thế giới đó là trên nguyên tắc “không khuyến khích lấy tạng người sống”.

2.2.2.1 Chủ thể quyền

Chủ thể có quyền được quy định tại Điều 10 dự thảo Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn rất nhiều quan điểm khác nhau xung quanh việc có lấy tạng ở người sống là vị thành niên hay không

2.2.2.2. Phạm vi quyền

Quyền hiến mô, bộ phận cơ thể sống được giới hạn bởi những điều kiện nhất định.

a. Về mục đích

Cá nhân chỉ được thực hiện quyền này vì mục đích chữa bệnh cho người khác hoặc nghiên cứu khoa học. ngoài mục đích trên, cá nhân không được thực hiện quyền hiến bộ phận cơ thể mình vì bất kỳ mục đích nào khác, đặc biệt là vì mục đích thương mại. Tuy nhiên với nguyên tắc mô, tạng người sống chỉ được khuyến khích lấy trong trường hợp bất đắc dĩ không còn nguồn nào khác, vì vậy mục đích chữa bệnh cho người khác cần được xem là mục đích quan trọng hơn hết.

b. Về chủ thể được nhận mô, bộ phận cơ thể do cá nhân hiến.

Bộ luật dân sự 2005 không quy định cụ thể vấn đề này. Dự thảo Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người đưa ra một trường hợp hạn chế đó là đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi “chỉ được hiến cho cha đẻ, mẹ đẻ hoặc anh, chị em ruột của người đó”

c. Về đối tượng quyền

Bộ luật dân sự 2005 cũng như dự thảo Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người không có quy định cụ thể nào đối với đối tượng của quyền này, theo đó cá nhân có thể hiến bất kỳ loại mô hay bộ phận cơ thể nào. Tuy nhiên, pháp luật cần có quy định chặt chẽ nhằm hạn chế tối đa việc hiến đối với mô, tạng không có khả năng tái tạo ở người sống.

2.2.3 Quyền hiến xác, bộ phận cơ thể sau khi chết

2.2.3.1. Chủ thể quyền

Vấn đề chủ thể quyền hiến xác, mô, bộ phận cơ thể sau khi chết sẽ được xem xét ở hai khía cạnh:

a. Những chủ thể có quyền

Với quyền hiến xác, mô, bộ phận cơ thể sau khi chết, chủ thể có quyền được mở rộng hơn so với quyền hiến mô, bộ phận cơ thể đối với người sống.

b. Cách thức thể hiện ý chí của chủ thể

Theo quy định của pháp luật dân sự Việt Nam, cá nhân thể hiện ý chí hiến xác, bộ phận cơ thể của mình sau khi chết thông qua cơ chế “chủ động đồng ý” – phải thể hiện sự đồng ý của mình một cách rõ ràng thông qua những hình thức nhất định do pháp luật quy định.

2.2.3.2. Phạm vi quyền

Phạm vi quyền được xây dựng trên cơ sở nguyên tắc “phi lợi nhuận”. Do đó quyền này chỉ được thực hiện với hai mục đích: chữa bệnh cho người khác hoặc nghiên cứu khoa học

2.2.4 Quyền nhận bộ phận cơ thể người

2.2.4.1 Chủ thể quyền

Bộ luật dân sự 2005 chỉ quy định quyền này đối với chủ thể là cá nhân nhưng không quy định cụ thể một cá nhân phải đảm bảo điều kiện như thế nào để được nhận bộ phận cơ thể người. Theo quan điểm của chúng tôi cần phải quy định rõ trong từng trường hợp như sau:

- Đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên và hoàn toàn minh mẫn, sáng suốt thì phải có đơn tự nguyện được ghép bộ phận cơ thể.
- Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi trong đơn tự nguyện ghép phải có sự đồng ý của cha đẻ, mẹ đẻ
- Đối với những trường hợp dưới 16 tuổi hoặc với trường hợp trên 16 tuổi nhưng không thể tự quyết định (do trong trạng thái hôn mê, không nhận thức được...) thì chỉ cần ý kiến đồng ý của cha đẻ, mẹ đẻ, người giám hộ khác là được.

2.2.4.2. Phạm vi quyền

Đối với quyền này cá nhân chỉ được nhận bộ phận cơ thể của người khác với mục đích chữa bệnh cho mình.

2.3. Quyền xác định lại giới tính

2.3.1 Cơ sở quy định.

* *Thứ nhất*, xuất phát từ nhu cầu thực tế

* *Thứ hai*, cho đến trước khi Bộ luật dân sự 2005 ra đời, chúng ta gần như chưa có một hành lang pháp lý nào điều chỉnh việc chuyển đổi giới tính của một cá nhân.

* *Thứ ba*, việc ghi nhận quyền xác định lại giới tính của cá nhân là quy định phù hợp với xu hướng chung của thế giới.

2.3.2 Những vấn đề chung về giới tính

Trong phần này chúng tôi sẽ tìm hiểu những khái niệm và những vấn đề cơ bản nhất liên quan đến giới tính. Phần này gồm các nội dung như sau:

2.3.2.1 Khái niệm giới tính

Giới tính được hiểu là “những đặc điểm chung phân biệt nam với nữ, giống đực với giống cái (nói tổng quát)”

Trong khoa học, người ta chia sự hình thành giới tính thành 4 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Khi trứng thụ tinh với tinh trùng tạo thành 23 X hoặc 23 Y

Giai đoạn 2: là giai đoạn tuyến sinh dục nam hoặc nữ được hình thành do sự kết hợp của các cặp nhiễm sắc thể giới tính XX hoặc XY

Giai đoạn 3: Hình thành các cơ quan sinh dục bên ngoài

Giai đoạn 4: Giai đoạn đăng ký giới tính (giới tính pháp lý) thể hiện bằng hành vi đăng ký khai sinh, xác nhận giới tính về mặt pháp lý

Giai đoạn 5: Giai đoạn thể hiện tâm lý giới tính, thực hiện các hành vi hướng giới tính nam hoặc nữ.

Nếu một trong các giai đoạn trên mâu thuẫn với những giai đoạn còn lại thì xảy ra tình trạng giới tính không rõ ràng

Như vậy, giới tính của một người được xác định bằng rất nhiều yếu tố khác nhau, trong đó không chỉ bao gồm các yếu tố thuộc cấu tạo sinh học mà có cả những yếu tố thuộc về hành vi xã hội (hành vi hướng giới).

2.3.2.2 Các trường hợp bất thường về giới tính.

* Trường hợp thứ nhất là cá nhân có khuyết tật bẩm sinh đối với cấu tạo sinh học về giới tính ngay từ khi sinh ra

* Trường hợp thứ hai là trường hợp tâm lý giới tính không phù hợp với cấu trúc giới tính di truyền.

2.3.3 Nội dung quyền xác định lại giới tính

Trong phần này chúng tôi sẽ phân tích nội dung quyền xác định lại giới tính của cá nhân trên cơ sở quy định tại Điều 36 Bộ luật dân sự 2005. Đồng thời có phân tích, đánh giá các quan điểm lập pháp có liên quan đến vấn đề này.

2.3.3.1 Đối tượng có quyền xác định lại giới tính

Theo quan điểm của các nhà lập pháp Việt ă am, chỉ những cá nhân có khuyết tật về cấu tạo sinh học (hình thể) dẫn đến giới tính có dị tật bẩm sinh hoặc chưa định hình chính xác mới được thực hiện phẫu thuật xác định lại giới tính, những khuyết tật về tâm lý giới tính chưa được thừa nhận.

2.3.3.2 Phạm vi quyền xác định lại giới tính

Phạm vi quyền xác định lại giới tính được thể hiện ở hai phương diện:

* Quyền xác định lại giới tính sinh học

Cá nhân có thể xác định lại giới tính tự nhiên của mình thông qua phẫu thuật định giới.

* Quyền đăng ký lại định lại giới tính pháp lý

2.3.3.3 Những yêu cầu pháp lý đặt ra

Trong phần này chúng tôi phân tích một số quan điểm khác nhau xung quanh quyền xác định lại giới tính trong Bộ luật dân sự 2005, đồng thời chúng tôi cũng đưa ra một số quan điểm cá nhân của mình.

CHƯƠNG 3: BẢO VỆ QUYỀN NHÂN THÂN CỦA CÁ NHÂN ĐỐI VỚI TÍNH MẠNG, SỨC KHOẺ, THÂN THỂ BẰNG PHÁP LUẬT DÂN SỰ Ở NƯỚC TA TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

3.1 Khái quát chung về bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể bằng pháp luật dân sự.

3.1.1 Khái niệm.

Bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể bằng pháp luật dân sự có thể hiểu là “*quyền của cá nhân sử dụng các phương thức và biện pháp do pháp luật dân sự quy định nhằm phòng ngừa, ngăn chặn hành vi xâm hại quyền nhân thân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể của mình hoặc của người khác, khắc phục những thiệt hại do hành vi xâm hại này gây ra*”.

Ấy vậy, quy định về bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể nhằm ba mục đích chính là phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục thiệt hại.

3.1.2 Đặc điểm của việc bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể bằng pháp luật dân sự

3.1.2.1 *Việc bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể do các đương sự tự định đoạt và thỏa thuận.*

3.1.2.2 Các biện pháp bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể bao gồm cả biện pháp vật chất và biện pháp phi vật chất.

3.1.2.3 Khi quyền của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể bị xâm phạm, các biện pháp bảo vệ chỉ mang tính khắc phục, bù đắp chứ không mang tính khôi phục quyền.

3.1.3 Các biện pháp bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể trong pháp luật dân sự Việt Nam hiện hành

Quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể có thể được bảo vệ bởi một trong những biện pháp sau:

- Tự yêu cầu người có hành vi vi phạm hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền buộc người vi phạm phải chấm dứt hành vi vi phạm
- Tự yêu cầu người có hành vi vi phạm hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền buộc người vi phạm phải xin lỗi
- Tự yêu cầu người vi phạm hoặc yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền buộc người có hành vi vi phạm phải bồi thường thiệt hại
- Yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận quyền dân sự của mình
- Thực hiện các hành vi tự vệ trong trường hợp “phòng vệ chính đáng” hoặc “tình thế cấp thiết”

Trong phần này chúng tôi đi vào nghiên cứu một số biện pháp bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể cơ bản và quan trọng nhất trong pháp luật dân sự Việt Nam hiện hành.

3.1.3.1 Buộc chấm dứt hành vi vi phạm

3.1.3.2 Buộc xin lỗi.

3.1.3.3 Bồi thường thiệt hại

3.2 Hoàn thiện các quy định của pháp luật dân sự về bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể trong giai đoạn hiện nay.

3.2.1 Nhu cầu khách quan của việc hoàn thiện quy định của pháp luật dân sự về bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể trong giai đoạn hiện nay.

3.2.1.1 *Thực trạng vi phạm quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.*

3.2.1.2 *Thực trạng bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể bằng pháp luật dân sự ở Việt Nam trong giai đoạn vừa qua*

3.2.2 Một số giải pháp tăng cường hiệu quả bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể bằng pháp luật dân sự.

- Thứ nhất, cần phải có những văn bản quy định cụ thể các cơ quan, các tổ chức nào có thẩm quyền giải quyết yêu cầu của cá nhân về bảo vệ quyền dân nói chung và quyền đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể nói riêng khi các quyền này bị xâm hại

- Thứ hai, Cần có những biện pháp chế tài mang tính dân sự mạnh hơn nữa để ngăn chặn hành vi xâm hại tính mạng, sức khỏe của người khác, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân một cách hiệu quả hơn.

- Thứ ba, cần mở rộng phạm vi bắt buộc mua bảo hiểm cho trách nhiệm bồi thường thiệt hại, đặc biệt là đối với những cơ sở sản xuất, kinh doanh có khả năng gây thiệt hại cho tính mạng, sức khỏe, thân thể của cá nhân.

- Thứ tư, cải cách đối với thủ tục giải quyết yêu cầu bảo vệ quyền của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể

- Thứ năm, sửa đổi một số quy định của pháp luật hiện hành về bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tính mạng bị xâm phạm

KẾT LUẬN

Cùng với sự ra đời của Bộ luật dân sự 2005, Chế định quyền nhân thân nói chung và các quy định liên quan đến quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể nói riêng đã có những sự sửa đổi, bổ sung quan trọng, có ý nghĩa thực tiễn và ý nghĩa xã hội vô cùng to lớn. Là một vấn đề còn khá mới mẻ, những vấn đề pháp lý cũng như thực tiễn liên quan đến các quy định về quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể có phạm vi rất rộng, đặt ra những nhiệm vụ mới cho các nhà lập pháp cũng như cho những người nghiên cứu khoa học pháp lý. Ắt hẳn vụ cấp bách trước mắt là chúng ta phải nhanh chóng ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Bộ luật dân sự 2005 về quyền hiến, tặng bộ phận cơ thể; về quyền xác định lại giới tính... để có được một hệ thống pháp luật dân sự đầy đủ và hoàn thiện để điều chỉnh những quan hệ mới mẻ và phức tạp này. Ắt hẳn quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể không chỉ được điều chỉnh bởi nhiều ngành luật khác nhau trong hệ thống pháp luật như dân sự, hình sự, hành chính, lao động, bảo hiểm... mà nó còn liên quan chặt chẽ đến rất nhiều lĩnh vực xã hội khác như y học, xã hội học, đạo đức, văn hoá... Vì vậy, trong khuôn khổ một luận văn thạc sĩ luật học khó mà có thể phân tích, đánh giá, giải quyết thấu đáo được tất cả các vấn đề có liên quan đến các quyền này. Chúng tôi hy vọng sẽ có dịp nghiên cứu một cách đầy đủ và chuyên sâu hơn vấn đề này trong một công trình có quy mô lớn hơn.

MỤC LỤC

Trang phụ bìa	1
Lời cam đoan.....	2
Lời cảm ơn	3
Mục lục	4
MỞ ĐẦU.....	6
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUYỀN NHÂN THÂN CỦA CÁ NHÂN ĐỐI VỚI TÍNH MẠNG, SỨC KHOẺ, THÂN THỂ.....	10
1.1. Khái quát chung về quyền nhân thân của cá nhân.....	10
1.1.1. Khái niệm quyền nhân thân của cá nhân.....	10
1.1.2. Đặc điểm quyền nhân thân của cá nhân.....	16
1.1.3. Phân loại quyền nhân thân của cá nhân	21
1.2. Khái niệm, đặc điểm, nội dung của quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể.....	24
1.2.1. Khái niệm.....	24
1.2.2. Đặc điểm	25
1.2.3. Nội dung.....	27
1.3. Quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể trong pháp luật Việt Nam qua các giai đoạn phát triển.....	29
1.3.1. Giai đoạn trước 1945.....	29
1.3.2. Giai đoạn từ 1945 đến trước khi ban hành Bộ luật dân sự 2005	31
1.3.3. Bộ luật dân sự 2005 và các quy định về quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể.....	34
Chương 2. NỘI DUNG CỦA PHÁP LUẬT DÂN SỰ VIỆT NAM AM HIỆM HỮU VỀ CÁC QUYỀN NHÂN THÂN CỦA CÁ NHÂN ĐỐI VỚI TÍNH MẠNG, SỨC KHOẺ, THÂN THỂ	39

2.1. Quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, thân thể.....	40
2.1.1. Khái quát chung.....	40
2.1.2. � �i dung quyền	42
2.2. Quyền hiến bộ phận cơ thể; hiến bộ phận cơ thể, hiến xác sau khi chết; quyền nhận bộ phận cơ thể.....	51
2.2.1. � h�ng v�n đề chung.....	51
2.2.2. Quyền hiến bộ phận cơ thể	59
2.2.3. Quyền hiến xác, bộ phận cơ thể sau khi chết.....	63
2.2.4. Quyền nhận bộ phận cơ thể người.....	68
2.3. Quyền xác định lại giới tính	70
2.3.1. Cơ sở quy định.....	71
2.3.2. � h�ng v�n đề chung về giới tính	73
2.3.3. � �i dung quyền xác định lại giới tính.....	76
Chương 3. B�O V� QUY�� � H�� TH�� C�A C� � H�� Đ�I V�I T�� H M�� G, S�C KHO�, TH�� TH� B�� G PH�P LU�T D�N S� S� � � U�C TA TRO� G GIAI ĐO�� HI�� � AY	82
3.1. Khái quát chung về bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đ�i v�i tính mạng, sức khỏe, thân thể bằng pháp luật dân sự	82
3.1.1. Khái niệm.....	82
3.1.2. Đặc điểm của việc bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đ�i v�i tính mạng, sức khỏe, thân thể bằng pháp luật dân sự	86
3.1.3 Các biện pháp bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đ�i v�i tính mạng, sức khỏe, thân thể trong pháp luật dân sự Việt � am hiện hành.	89
3.2 Hoàn thiện các quy định của pháp luật dân sự về bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đ�i v�i tính mạng, sức khỏe, thân thể trong giai đoạn hiện nay	96

3.2.1 ấ hu cầu khách quan của việc hoàn thiện quy định của pháp luật dân sự về bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể trong giai đoạn hiện nay.....	96
3.2.2 Một số giải pháp tăng cường hiệu quả bảo vệ quyền nhân thân của cá nhân đối với tính mạng, sức khỏe, thân thể bằng pháp luật dân sự	105
KẾT LUẬ	110
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	111